

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG SƠN
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 05/2023/DS-ST

Ngày: 21 - 8 - 2023

V/v “Yêu cầu bồi thường thiệt hại
ngoài hợp đồng do tính mạng bị xâm
phạm”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Trang và ông Lương Văn Sơn.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh xét xử công khai vụ án thụ lý số: 02/2023/TLST-DS ngày 24 tháng 02 năm 2023 về việc “Yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do tính mạng bị xâm phạm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST - DS ngày 23/6/2023 Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2023/QĐST-DS ngày 21/7/2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Hữu T, sinh năm: 1979 và ông Hà Trọng Q, sinh năm: 1974; địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Hà Trọng T1, sinh năm: 1963 và bà Đặng Thị T2, sinh năm: 1965; địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện đề ngày 10/01/2023 và quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn trình bày:

Ngày 25/10/2021 đối tượng Hà Trọng Q1, sinh năm 1993, là con trai của ông Hà Trọng T1, bà Đặng Thị T2, trú tại: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh đã dùng dao sát hại con trai của ông Q, bà T là cháu Hà Trọng Đ, sinh năm 2013. Sau khi sự việc xảy ra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Hà Trọng Q1. Sau đó Cơ quan điều tra đã ra

Quyết định trưng cầu giám định tâm thần đối với Hà Trọng Q1. Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 75/KLGĐ, ngày 24/01/2022 của Phân viện Pháp y và Tâm thần Bắc miền trung thuộc V - Bộ Y kết luận: Hà Trọng Q1 bị tâm thần phân liệt nên cơ quan điều tra đã ban hành Quyết định đình chỉ điều tra vụ án và Đình chỉ điều tra bị can, ra Quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với Hà Trọng Q1.

Sau khi sự việc xảy ra, thì người đại diện theo pháp luật của Hà Trọng Q1 là ông Hà Trọng T1 và bà Đặng Thị T2 đã không đến động viên, thăm hỏi cũng như bồi thường do hành vi của Hà Trọng Q1 đã gây ra đối với con trai ông Hà Trọng Q, bà Nguyễn Thị Hữu T. Do vậy, ông Q, bà T làm đơn yêu cầu buộc ông Hà Trọng T1, bà Đặng Thị T2 phải có nghĩa vụ bồi thường cho ông Q, bà T tổng số tiền là: 192.910.000.000đ, bao gồm các khoản sau:

- Tiền thuê xe đi cấp cứu: 200.000 đồng;
- Tiền thuê xe chở xác về: 2.500.000 đồng;
- Tiền thuốc cứu chữa tại bệnh viện: 2.700.000 đồng (gồm quần áo, khăn lau... cho việc mổ tử thi tại bệnh viện);
- Tiền quan tài: 4.510.000 đồng;
- Tiền quần, áo, đồ khâm lượm: 1.500.000 đồng;
- Tiền lễ trong đám tang: 2.000.000 đồng;
- Tiền thầy cúng: 5.000.000 đồng;
- Tiền trông kèn trong đám tang: 5.000.000 đồng;
- Tiền lễ 3 ngày, 50 ngày, 100 ngày: 4.500.000 đồng;
- Tiền lăng mộ: 15.000.000 đồng;
- Tiền tổn thất tinh thần cho bố, mẹ mỗi người 75.000.000 đồng.

Sau đó quá trình hòa giải cũng như tại phiên tòa ông Q, bà T đã rút hai yêu cầu gồm các khoản: Tiền thầy cúng: 5.000.000đ và tiền lăng mộ: 15.000.000đ.

- *Bị đơn ông Hà Trọng T1, bà Đặng Thị T2, trình bày:*

Việc con trai của ông T1, bà T2 là Hà Trọng Q1 đã có hành vi tước đoạt tính mạng của cháu Hà Trọng Đ, như ông ông Q, bà T đã trình bày là hoàn toàn đúng với thực tế. Ông T1, bà T2 đều thừa nhận trước đó đã biết rõ việc Q1 bị bệnh nhưng không đưa đi chữa trị tập trung tại các cơ sở chữa bệnh mà chỉ đi gặp các thầy cúng để chữa bệnh theo phân âm, đồng thời không có biện pháp nhằm ngăn chặn hành vi của Q1 có thể gây ra cho người khác, trong ngày Q1 thực hiện hành vi ông bà đã lơ là, không theo sát Q1 nên mới dẫn đến sự việc, ông bà đồng ý bồi thường theo yêu cầu của nguyên đơn nhưng chỉ ở mức 50.000.000đ vì hoàn cảnh quá khó khăn không thể có nhiều hơn, nếu có điều kiện tốt hơn thì ông bà sẵn sàng bồi thường theo yêu cầu của ông Q, bà T. Sự việc xảy ra là điều không mong muốn, bản thân ông T1, bà T2 cũng đã nhiều lần gặp để xin thương lượng hòa giải

nhưng do yêu cầu của ông Q, bà T là quá cao nên ông T1, bà T2 không thể chấp nhận. Quá trình hòa giải ông T1, bà T2 cũng như tại phiên tòa ông T1 bà T2 đã đồng ý bồi thường theo yêu cầu của ông Q, bà T gồm những khoản như sau: Tiền thuê xe đi cấp cứu: 200.000 đồng; T3 thuê xe chở xác về: 2.500.000 đồng; Tiền thuốc cứu chữa tại bệnh viện: 2.700.000 đồng (gồm quần áo, khăn lau... cho việc mổ tử thi tại bệnh viện); Tiền quan tài: 4.510.000 đồng; Tiền quần, áo, đồ khâm lượm: 1.500.000 đồng; Tiền lễ trong đám tang: 2.000.000 đồng; Tiền trông kèn trong đám tang: 5.000.000 đồng; Tiền lễ 3 ngày, 50 ngày, 100 ngày: 4.500.000 đồng. Tổng cộng là: 22.910.000đ.

Đối với khoản tiền tổn thất tinh thần cho ông Q, bà T mỗi người 75.000.000 đồng (tổng 150.000.000đ), xét thấy yêu cầu này quá cao nên bị đơn ông T1, bà T2 không chấp nhận, đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

- *Các tài liệu, chứng cứ do các bên cung cấp:*

+ Nguyên đơn cung cấp: Các bản sao chứng thực: 02 thẻ căn cước công dân chị Nguyễn Thị Hữu T và anh Hà Trọng Q; 01 quyết định trưng cầu giám định; 01 bản kết luận giám định pháp y tử thi; 01 quyết định khởi tố vụ án hình sự; 01 quyết định khởi tố bị can; 01 quyết định phê chuẩn quyết định khởi tố bị can; 01 lệnh tạm giam; 01 quyết định phê chuẩn lệnh tạm giam; 01 kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu; 01 thông báo kết luận giám định; 01 quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự; 01 quyết định đình chỉ điều tra bị can; 01 quyết định hủy bỏ biện pháp tạm giam; 01 quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh; 01 thông báo về việc kết thúc điều tra vụ án hình sự; 01 Giấy xác nhận thông tin về cư trú; Trích sao: 01 giấy khai sinh Hà Trọng Đ; 01 giấy trích lục khai tử Hà Trọng Đ.

+ Bị đơn: Cung cấp đơn xin miễn tiền án phí.

- *Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:* Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm nghị án đã thực hiện đúng trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn, trong quá trình tham gia vụ án đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70, 71, 72, 76 Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận sự thỏa thuận giữa nguyên đơn và bị đơn về việc bị đơn đồng ý bồi thường cho nguyên đơn tổng số tiền là 22.910.000đ gồm các khoản: Tiền thuê xe đi cấp cứu: 200.000 đồng; Tiền thuê xe chở xác về: 2.500.000 đồng; Tiền thuốc cứu chữa tại bệnh viện: 2.700.000 đồng (gồm quần áo, khăn lau... cho việc mổ tử thi tại bệnh viện); Tiền hòm: 4.510.000 đồng; Tiền quần, áo, đồ khâm lượm: 1.500.000 đồng; Tiền lễ trong đám tang: 2.000.000 đồng; Tiền trông kèn trong đám tang: 5.000.000 đồng; Tiền lễ 3 ngày, 50 ngày, 100 ngày: 4.500.000 đồng; Chấp nhận yêu cầu bồi thường về tổn thất tinh thần của nguyên đơn với số tiền từ 80 đến 85 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định tại thời điểm xét xử; Đình chỉ yêu cầu của nguyên đơn đối với khoản yêu cầu bồi thường tiền thầy cúng 5.000.000đ và tiền lăng mộ 15.000.000đ. Miễn toàn bộ án phí cho

nguyên đơn ông Hà Trọng Q, bà Nguyễn Thị Hữu T và bị đơn Hà Trọng T1; buộc bị đơn Đặng Thị T2 phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện buộc bị đơn phải bồi thường thiệt hại do tính mạng của con trai nguyên đơn bị xâm phạm; bị đơn có địa chỉ tại xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Do đó, xác định đây là vụ án “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do tính mạng bị xâm phạm” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn theo quy định tại khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn phải bồi thường số tiền 192.910.000.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Về nguyên nhân tử vong của cháu Hà Trọng Đ: Việc cháu Đ bị Hà Trọng Q1 dùng dao chém dẫn đến tử vong vào ngày 25/10/2021 đều được nguyên đơn, bị đơn thừa nhận, sau khi sự việc xảy ra thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H đã khởi tố vụ án “Giết người”, khởi tố bị can đối với Hà Trọng Q1 về tội “Giết người”, các Quyết định của Cơ quan điều tra đã được Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp phê chuẩn. Nhưng sau đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H đã Quyết định đình chỉ điều tra vụ án vì xét thấy hành vi của Hà Trọng Q1 không cấu thành tội phạm do bị can mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi vào các thời điểm trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội theo Kết luận giám định Pháp y Tâm thần số 75, ngày 24/01/2022 của Phân viện Pháp y và Tâm thần Bắc miền trung thuộc V.

Hội đồng xét xử xác định tình tiết, sự kiện cháu Hà Quang Đ1 bị Hà Trọng Q1 dùng dao chém dẫn đến tử vong nêu trên là sự thật, không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2.2] Về quyền yêu cầu khởi kiện:

Ông Hà Trọng Q, bà Nguyễn Thị Hữu T là cha, cha mẹ của cháu Hà Trọng Đ, tại thời điểm tử vong cháu Đ mới 8 tuổi, do vậy theo quy định tại Điều 46 và Điều 136 Bộ luật Dân sự thì ông Q, bà T là người đại diện theo pháp luật của cháu Đ. Nay cháu Đ đã tử vong nên việc ông Q, bà T làm đơn khởi kiện là hoàn toàn đúng với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 189 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2.3] Về trách nhiệm bồi thường:

Như đã phân tích ở [2.1] thì Hà Trọng Q1 mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi vào các thời điểm trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội; ông Hà Trọng T1 và bà Đặng Thị T2 là người giám hộ đương nhiên theo quy định tại khoản 3 Điều 53 Bộ luật Dân sự; quá trình giải quyết vụ án ông T1, bà T2 đều thừa nhận trước đó đã biết rõ việc Q1 bị bệnh nhưng không đưa đi chữa trị tập trung tại các cơ sở chữa bệnh mà chỉ đi gặp các thầy cúng để chữa bệnh theo phần âm, không có biện pháp nhằm ngăn chặn hành vi của Q1 có thể gây ra cho người khác, trong ngày Q1 thực hiện hành vi ông bà đã lơ là, không theo sát Q1 nên mới dẫn đến sự việc, ông bà đồng ý bồi thường nhưng chỉ ở mức 50.000.000đ vì hoàn cảnh quá khó khăn không thể có nhiều hơn, nếu có điều kiện tốt hơn thì ông bà sẵn sàng bồi thường theo yêu cầu của ông Q, bà T, như vậy ông T1, bà T2 ông đã thừa nhận về lỗi của mình liên quan đến hành vi của Q1 đã gây ra; mặt khác hiện nay Q1 cũng không có tài sản riêng nên cha mẹ của Q1 là ông Hà Trọng T1, bà Đặng Thị T2 phải có trách nhiệm liên đới bồi thường thay cho Q1 theo quy định tại Điều 288; 584; 585; 586 và Điều 591 của Bộ luật Dân sự.

[2.4] Về các khoản cụ thể mà phía nguyên đơn ông Hà Trọng Q, bà Nguyễn Thị Hữu T yêu cầu bồi thường:

Đối với các yêu cầu bồi thường của phía nguyên đơn đã được bị đơn chấp nhận tại phiên tòa gồm: Tiền thuê xe đi cấp cứu: 200.000 đồng; Tiền thuê xe chở xác về: 2.500.000 đồng; Tiền thuốc cứu chữa tại bệnh viện: 2.700.000 đồng (gồm quần áo, khăn lau... cho việc mổ tử thi tại bệnh viện); Tiền hòm: 4.510.000 đồng; Tiền quần, áo, đồ khâm lượm: 1.500.000 đồng; Tiền lễ trong đám tang: 2.000.000 đồng; Tiền trống kèn trong đám tang: 5.000.000 đồng; Tiền lễ 3 ngày, 50 ngày, 100 ngày: 4.500.000 đồng. Tổng cộng là: 22.910.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy việc thỏa thuận đồng ý bồi thường này của bị đơn đối với nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần xem xét ghi nhận sự thỏa thuận này.

Đối với các khoản yêu cầu gồm: Tiền thầy cúng: 5.000.000đ và tiền lăng mộ: 15.000.000đ tại phiên tòa phía nguyên đơn ông Q, bà T đã không còn yêu cầu nữa nên cần áp dụng khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự đình chỉ các yêu cầu này nguyên đơn là phù hợp và có căn cứ.

Đối với yêu cầu khoản tiền tổn thất tinh thần cho ông Q, bà T yêu cầu 150.000.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy: Theo quy định tại Điều 591 Bộ luật Dân sự thì: *“Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có tính mạng bị xâm phạm không quá một trăm lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định”*, mặt khác theo Nghị quyết 69/2022/QH15 dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 do Quốc hội ban hành thì từ ngày 1/7/2023, mức lương cơ sở tăng từ mức 1,49 triệu đồng/tháng lên mức 1,8 triệu đồng/tháng, như vậy với số tiền yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần 150.000.000đ của nguyên đơn là tương đương với 83,33 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định. Với việc cháu Hà Trọng Đ, sinh năm 2013, bị Hà Trọng Q1 tước đoạt tính mạng (khi mới được 08 tuổi), sẽ gây ra những tổn

thất về tinh thần rất lớn cũng như lâu dài và không gì có thể bù đắp cho những người thân thích của cháu Đ, do đó Hội đồng xét xử xét thấy mức yêu cầu về mức yêu cầu bồi thường 150.000.000đ tiền tổn thất tinh thần của phía nguyên đơn là hoàn toàn có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần được xem xét chấp nhận toàn bộ về khoản yêu cầu này của nguyên đơn.

Như vậy, tổng số tiền yêu cầu bồi thường của nguyên đơn được chấp nhận là 172.910.000đ.

[3] Về án phí: Đối với yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận thì bị đơn phải chịu toàn bộ án phí sơ thẩm, tuy nhiên do bị đơn ông Hà Trọng T1 thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, còn bà Đặng Thị T2 phải chịu án phí theo quy định. Đối với yêu cầu của nguyên đơn được đình chỉ thì nguyên đơn được miễn toàn bộ án phí theo quy định điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội

[4] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 92; điểm b khoản 1 Điều 189; Điều 147; khoản 2 Điều 244; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 53; Điều 46; điều 136; Điều 288; Điều 584; Điều 585, Điều 586 và Điều 591 Bộ luật Dân sự;

Điều 27; khoản 6 Điều 37 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Điểm d, đ Điều 12; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hà Trọng Q, bà Nguyễn Thị Hữu T.

Buộc bị đơn ông Hà Trọng T1, bà Đặng Thị T2 phải liên đới bồi thường cho ông Hà Trọng Q, bà Nguyễn Thị Hữu T số tiền 172.910.000đ.

2. Đình chỉ yêu cầu bồi thường của nguyên đơn ông Hà Trọng Q, bà Nguyễn Thị Hữu T đối với khoản yêu cầu bồi thường tiền thầy cúng 5.000.000đ và tiền lăng mộ 15.000.000đ; ông Q, bà T có quyền yêu cầu khởi kiện các yêu cầu này bằng một vụ án khác. Ông Hà Trọng Q, bà Nguyễn Thị Hữu T thuộc trường hợp được miễn án phí.

3. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí cho nguyên đơn ông Hà Trọng Q, bà Nguyễn Thị Hữu T và bị đơn ông Hà Trọng T1; buộc bị đơn bà Đặng Thị T2 phải nộp 4.322.750đ tiền án phí dân sự có giá ngạch.

4. Quyền và nghĩa vụ thi hành án:

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án thì người phải thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hương Sơn;
- Chi cục THADS Hương Sơn;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ + VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Văn Đạt

